

KẾT QUẢ HÀNH ĐỘNG GIẢM RÁC THẢI NHỰA KHU DỰ TRỮ SINH QUYỂN KIÊN GIANG

TS. NGUYỄN XUÂN NIỆM¹,
ThS. LÝ MINH TÀI²

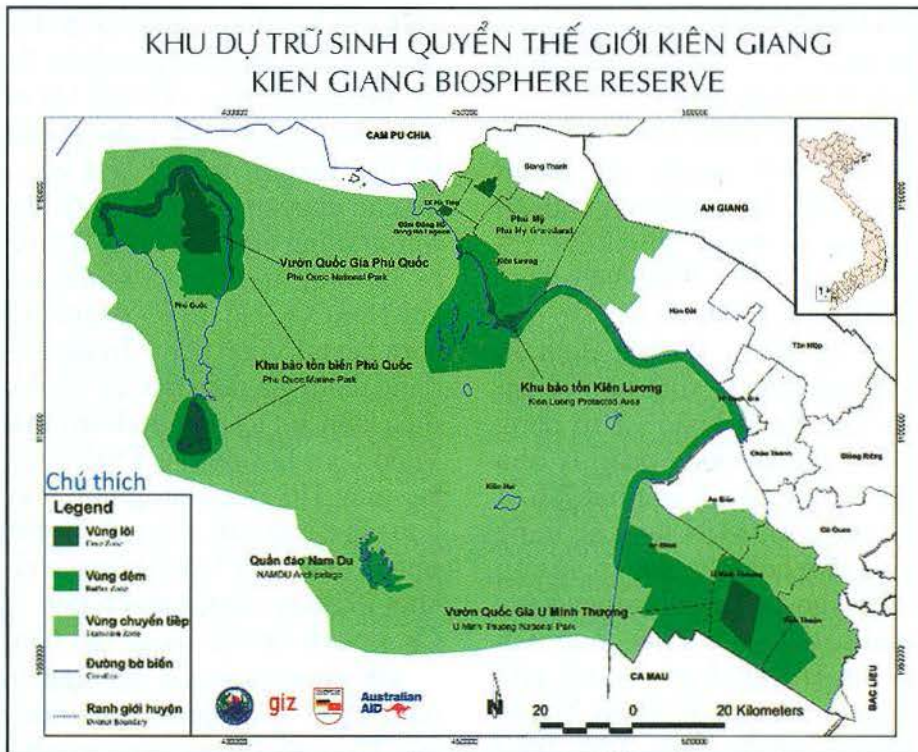
I. TỔNG QUAN VỀ KHU DỰ TRỮ SINH QUYỂN KIÊN GIANG (DTSQKG)

1. Khái quát về Khu DTSQ Kiên Giang

Kiên Giang - một tỉnh thuộc đồng bằng sông Cửu Long nằm ở tận cùng phía Tây Nam nước Việt Nam, có diện tích tự nhiên 6.348,50km², với hơn 200km bờ biển và trên 56 km đường biên giới đất liền với Campuchia. Như là một Việt Nam thu nhỏ, được thiên nhiên ưu đãi, phú cho Kiên Giang có đủ cả: hệ thống sông ngòi, núi rừng, đồng bằng và biển cả với hàng trăm hòn đảo nổi lớn nhỏ. Khu DTSQ Kiên Giang đã được UNESCO công nhận ngày 27/10/2006 tại kỳ họp thứ 19 của Hội đồng Điều phối Quốc tế Chương trình Con người và Sinh quyển, với tổng diện tích là 1.188.105 ha (trong đó vùng lõi 36.935ha, vùng đệm 172.578ha), gồm đất

liền, biển và hải đảo (329.304 ha trên cạn và 858.801 ha mặt biển). Khu DTSQ Kiên Giang bao gồm 10 huyện, thị, thành phố: U Minh Thượng, An Minh, An Biên, Rạch Giá, Hòn Đất, Kiên Lương, Giang Thành, Hà Tiên, Phú Quốc và Kiên Hải. Khu DTSQ Kiên Giang có không gian rộng, kết nối các vùng là Vườn Quốc gia (VQG) U Minh Thượng; VQG Phú Quốc, Khu bảo tồn biển Phú Quốc; Khu rừng bảo vệ cảnh quan Kiên Lương và đại rừng ngập mặn ven biển Tây.

Ba chức năng chính của khu DTSQ là: (i) Bảo tồn đa dạng sinh học; (ii) Phát triển kinh tế thân thiện với môi trường và (iii) Hỗ trợ các hoạt động nghiên cứu, văn hóa, giáo dục; Ba chức năng này đều được thực hiện ở một hay cả ba vùng lõi tùy theo mức độ triển khai.



1. PGĐ. Sở kiểm soát môi trường ban khu DTSQ
2. Chuyên viên khu DTSQ KG

Khu DTSQ Kiên Giang có Ban quản lý, do Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh làm Trưởng ban, lãnh đạo các sở, UBND huyện, thị, các BQL VQG, khu bảo tồn và các BQL rừng hữu quan là thành viên kiêm nhiệm; BQL Khu DTSQ KG có Văn phòng điều hành chuyên trách với 06 biên chế.

2. Các hệ sinh thái (HST) và đa dạng sinh học (ĐDSH)

a. Hệ sinh thái

Không có thể tìm thấy ở bất cứ khu vực nào khác ở Việt Nam mà có thể chứa hầu hết các HST nhiệt đới như Khu DTSQ Kiên Giang. Với 07 HST đặc trưng với 22 dạng sinh cảnh khác nhau: (i) Hệ sinh thái rừng lá rộng thường xanh; (ii) Hệ sinh thái rừng trên núi đá vôi; (iii) Hệ sinh thái rừng Tràm ngập nước theo mùa; (iv) Hệ sinh thái rừng ngập mặn; (v) Hệ sinh thái đồng cỏ; (vi) Hệ sinh thái rạn san hô; (vii) Hệ sinh thái thảm cỏ biển.

b. Đa dạng sinh học

Khu DTSQ Kiên Giang đóng một vai trò hết sức quan trọng trong việc bảo tồn đa dạng sinh học, không chỉ bảo tồn đa dạng sinh học chỉ riêng cho đất nước Việt Nam, khu vực và cho cả thế giới. Theo số liệu tổng hợp từ các kết quả điều tra nghiên cứu trước đây (2006), đã thống kê được Khu DTSQ Kiên Giang có khoảng

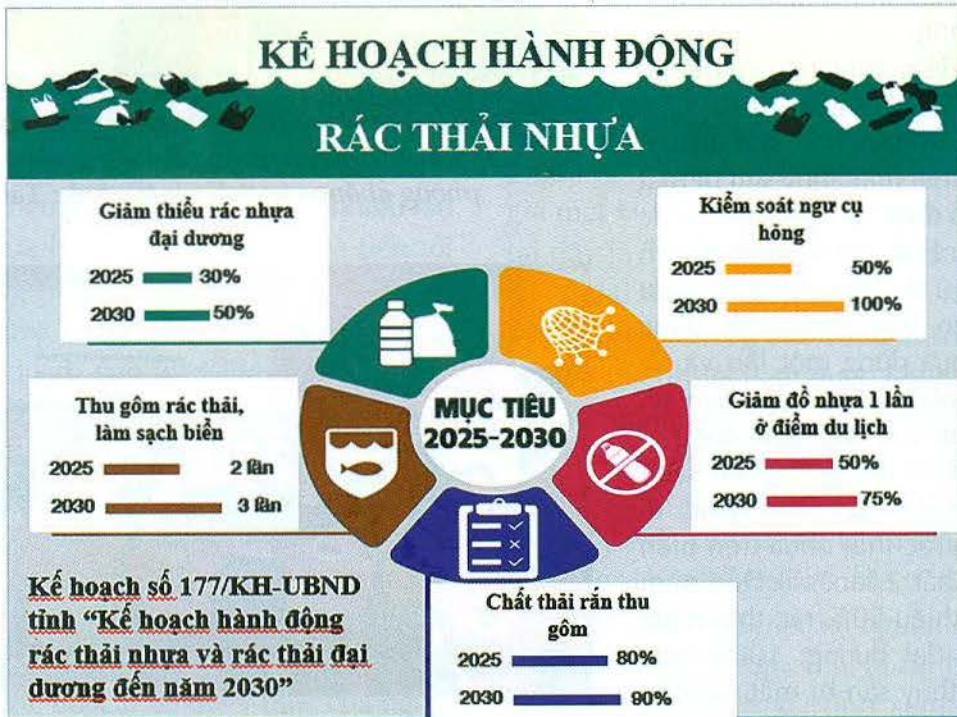
2.407 loài, trong đó: khoảng 1.494 loài thực vật với 118 loài quý hiếm được ghi trong sách đỏ và 60 loài đặc hữu; khoảng 913 loài động vật với 95 loài quý hiếm, trong đó có 57 loài đặc hữu. Điều tra thống kê sau 10 năm, dữ liệu đa dạng sinh học này giữ vững và nhiều loài tăng lên ý nghĩa.

II. KHU DTSQ KIÊN GIANG THỰC HIỆN HÀNH ĐỘNG GIẢM THIỂU RÁC THẢI NHỰA

1. Hành động giảm rác thải nhựa Kiên Giang.

a. Kế hoạch thực hiện

Tại cuộc họp Hội đồng Điều phối Quốc tế Chương trình Con người và Sinh quyển UNESCO (MAB ICC) lần thứ 28 ngày 19/03/2016 tại Lima, Thủ đô nước Cộng hòa Peru đã thông qua một kế hoạch nhằm thực hiện Chiến lược của Chương trình Con người và Sinh quyển (MAB) thuộc UNESCO và Mạng lưới các Khu DTSQ thế giới giai đoạn 2016 - 2025 gọi tắt là Kế hoạch Hành động Lima. Mục tiêu chính của Kế hoạch này là đảm bảo duy trì, phát triển Mạng lưới các Khu DTSQ thế giới thành những mô hình hoạt động hiệu quả về phát triển bền vững tại cấp độ địa phương; chú trọng xây dựng các cộng đồng dân cư thịnh vượng, hài hòa với sinh quyển nhằm góp phần đạt được các



Kế hoạch hành động rác thải nhựa và rác thải đại dương tỉnh Kiên Giang

Mục tiêu Phát triển bền vững (SDGs) đến năm 2030 của Liên Hiệp Quốc, cả trong và ngoài Khu DTSQ. Đây là văn bản định hướng hoạt động quan trọng, tiêu chí đánh giá hiệu quả hoạt động toàn cầu cho các Khu DTSQ thế giới trong giai đoạn 2016 - 2025. Là cơ quan đầu mối quốc gia về các Khu DTSQ thế giới tại Việt Nam, Ủy ban Quốc gia Chương trình Con người và Sinh quyển (MAB) Việt Nam đã phổ biến Kế hoạch này tới các BQL DTSQ giới tại Việt Nam (Công văn số 05/MABVN ngày 22/3/2017 về việc triển khai Kế hoạch hành động Lima về các Khu DTSQ thế giới giai đoạn 2016 - 2025) để nghiên cứu, triển khai thực hiện tùy thuộc theo điều kiện và đặc thù của các địa phương, có phân kỳ phù hợp (giai đoạn 2016-2025) để thực hiện; hàng năm báo cáo thực hiện gửi về MAB Việt Nam.

Để thực hiện Kế hoạch hành động Lima, BQL Khu DTSQ Kiên Giang đã phối hợp với các bên liên quan xây dựng và trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 tại Kế hoạch 177/KH-UBND của UBND tỉnh Hành động về quản lý rác thải nhựa và rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Kế hoạch đề ra mục tiêu cụ thể là: (i) Đến năm 2025: Giảm thiểu 30% rác thải nhựa trên biển và đại dương; 50% ngư cụ khai thác thủy sản bị mất hoặc bị vứt bỏ được thu gom; 50% các khu, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch và dịch vụ du lịch khác ven biển không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy; bảo đảm tối thiểu một năm hai lần phát động tổ chức chiến dịch thu gom, làm sạch các bãi tắm biển trên toàn quốc; tổ chức thu gom rác thải nhựa trên biển mỗi năm ít nhất 2 lần. (ii) Đến năm 2030: Giảm thiểu 50% rác thải nhựa trên biển và đại dương; 100% ngư cụ khai thác thủy sản bị mất hoặc bị vứt bỏ được thu gom, chấm dứt việc thải bỏ ngư cụ trực tiếp xuống biển;

75% các khu, điểm du lịch, cơ sở kinh doanh dịch vụ lưu trú du lịch và dịch vụ du lịch khác ven biển không sử dụng sản phẩm nhựa dùng một lần và túi ni lông khó phân hủy; tổ chức thu gom rác thải nhựa trên biển mỗi năm ít nhất 3 lần.

b. Giải pháp thực hiện

Một là, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, ứng xử với các sản phẩm nhựa và rác thải nhựa đại dương. Hai là, thu gom, phân loại, vận chuyển và xử lý chất thải, rác thải nhựa ở khu vực ven biển và trên biển. Ba là, kiểm soát rác thải nhựa từ nguồn. Bốn là, hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học, ứng dụng, phát triển, chuyển giao công nghệ về xử lý rác thải nhựa đại dương. Năm là, điều tra, khảo sát, rà soát, nghiên cứu, xây dựng cơ chế quản lý rác thải nhựa đại dương đảm bảo đồng bộ, thống nhất, hiệu lực, hiệu quả.



Hội nghị Tuyên truyền, vận động cộng đồng phòng chống rác thải nhựa - Ảnh: Tác giả



Phát động phong trào "xách giỏ đi chợ" cho các hội viên phụ nữ - Ảnh: Tác giả



Chiến dịch thu gom, làm sạch bãi biển ở Phú Quốc - Ảnh: Tác giả

c. Kết quả thực hiện

- Sau khi UBND tỉnh phát động phong trào “Phòng, chống rác thải nhựa”, các sở, ban, ngành, chính quyền địa phương và tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh đã căn cứ chức năng, nhiệm vụ, tình hình thực tiễn chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể cho đơn vị, địa phương mình, trong đó đề ra những giải pháp cụ thể, thiết thực nhằm giảm thiểu việc sử dụng, tiêu dùng các sản phẩm nhựa dùng một lần, nhựa khó phân hủy tại địa phương, đơn vị.

- Phát động phong trào không sử dụng các chai nước uống nhựa dùng 1 lần trong các cuộc họp, cuộc làm việc tại cơ quan, đơn vị, sử dụng thiết bị đựng nước uống bằng các cốc thủy tinh hoặc các vật liệu khác có thể sử dụng nhiều lần thay chai nhựa hiện nay. Hạn chế và tiến tới lộ trình không sử dụng các sản phẩm từ nhựa trong hoạt động và việc mua sắm văn phòng phẩm tại cơ quan, đơn vị. Giảm thiểu việc sử dụng, tăng cường tái chế, tái sử dụng các sản phẩm từ nhựa. Khuyến khích công chức, viên chức, người lao động và các đơn vị sử dụng các sản phẩm từ nhựa sử dụng nhiều lần để hạn chế thải chất thải nhựa ra môi trường; đây cũng là sự chuyển biến trong nhận thức, tư tưởng của cán bộ, đảng viên, là tiền đề để tuyên truyền, nhân rộng, từng bước thay đổi ý thức của người dân về tác hại to lớn của chất thải nhựa đối với môi trường.

- Thực hiện chủ trương, chính sách của tỉnh về chống rác thải nhựa, đến nay, BQL Khu DTSQ Kiên Giang đã đang tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cộng đồng để giảm thiểu việc sử dụng rác thải nhựa một lần và các loại túi nilong khó phân hủy, trong đó hạn chế, giảm thiểu rác thải nhựa tác động đến môi trường biển.

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam ở các địa phương trong tỉnh tổ chức vận động hội viên đi chợ bằng giỏ nhựa để hạn chế túi nilon, cùng với đó là thực hiện phân loại rác thải tại nguồn. Rất nhiều hội viên, phụ nữ đã có ý thức sử dụng giỏ đi chợ. Tại khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa nhiều hộ gia đình đã tận dụng rác hữu cơ để làm phân bón, thức ăn cho gia súc, gia cầm và chôn lấp đối với rác vô cơ khó phân hủy.

- Phát động tổ chức chiến dịch thu gom, làm sạch các bãi tắm, Khu Bảo tồn biển Phú Quốc và tại các dải rừng ngập mặn ven biển thuộc địa bàn tỉnh.

Chương trình “Đổi rác thải nhựa lấy nhu yếu phẩm gia đình” ngày càng được nhân rộng khắp các thành phố, huyện, thị trong tỉnh. Chương trình này được thực hiện thông qua hình thức vận động người dân thu gom và phân loại rác thải nhựa rồi mang đến cân ký để đổi lấy nhu yếu phẩm như: gạo, mì, đường, muối, nước tương... giá một ki-lô-gram rác thải nhựa được quy đổi tại đây là 5.000 đồng, cao hơn so với bán cho cơ sở thu mua phế liệu. Sau đó rác thải nhựa này sẽ được bán lại cho cơ sở thu mua phế liệu, số tiền chênh lệch sẽ được lấy từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường và vận động hỗ trợ của các doanh nghiệp, nhà hảo tâm. Tuy mới triển khai trong một thời gian ngắn nhưng có thể thấy nhờ có chương trình mà nhiều người dân lần đầu tiên họ hiểu được sự quan trọng của việc phân loại rác tại nguồn để thực hiện tái chế cho phù hợp. Đây là tín hiệu ban đầu rất tích cực để UBND tỉnh xem xét mở rộng phạm vi chương trình đến những nơi khác trong thời gian tới.